

GIỚI THIỆU TIỂU ĐOÀN 51 BIỆT ĐỘNG QUÂN-QLVNCH

LTS: Vì năm 1966, các ông Sư VC sách động sinh viên bãi khoá, dân chúng thì a dua đem bàn thờ Phật ra đường, không thể học hành thì làm sao thi đậu được mà rút một năm là phải nhập ngũ ngay. Việc khiêng bàn thờ ra đường đã lan tới Huế, Đà Nẵng, hai nơi này tình trạng còn "bi đát" hơn Sài Gòn, chính phủ phải gọi TQLC ra miền Trung "đẹp loạn", bắt ông Sư đảng viên đảng Cộng sản VN Thích Trí Quang giải giao từ Huế vào Sài Gòn, giam lỏng nơi đường đường của BS Nguyễn Duy Tài, một nhân vật rất thân cận với nhóm Sư Ấn Quang, nhờ chính phủ "mạnh tay" mới dẹp yên được cuộc bạo loạn do các ông sư, bà vãi thuộc phe Ấn Quang chủ trương phá nát chính thể VNCH.

Tháng 4 năm 1967, tôi "xếp bút nghiên" tình nguyện gia nhập Khoá 25 SQTBTĐ, mãn khoá ngày 05/1/1968, về TD51BDQ chỉ có 2 SQ là HUỲNH LẬP QUỐC và LÊ THANH TÙNG, mãn khoá SQ cận ngày Tết nguyên đán, nên tôi đã "nấn ná" ăn tết với gia đình, để ngày mùng 2 Tết Mậu Thân phải vào BCH/TU/BDQ trình diện vì vi phạm lệnh hưu chiến.

Chân thành cảm tạ MN Nguyễn Văn Thịnh đã gởi tặng bài viết này, đọc xong, tâm tư "lẳng đọng" nhớ về các chiến hữu năm xưa...

Germany 15/8/2023 đăng lần 1, đăng lần 2 ngày 10/10/2026 theo yêu cầu của nhiều độc giả.

– Điều Hợp Viên DD Ngôn-Ngữ-Việt,
– Chủ Nhiệm TCDV.

LÝ TRUNG TÍN



MÙNG 2 TẾT NHÂM DẦN NHỚ LẠI MÙNG 2 TẾT MẬU THÂN 1968

Phong trào chống đối chế độ của Tổng thống Ngô Đình Diệm đã được các ông sư đảng viên đảng Cộng sản sách động lôi kéo dân chúng, thanh niên, sinh viên học sinh đã hời hợt, vô tâm, tham gia đình công, bãi khoá, ngày một đông thêm, học hành không được,

rót một năm là phải đi lính ngay nên tháng 04/1967 tôi tình nguyện nhập ngũ, Khoá 25 Sĩ Quan Thủ Đức, tên khoá là LÝ THƯỜNG KIẾT cùng với thằng bạn thân Nguyễn Việt Hùng, mãn khoá ngày 05 tháng 01/1968, cận Tết Mậu Thân 1968. Tôi đang nghỉ phép mãn khoá và cùng gia đình đón Tết, thì có lệnh trình diện được ban hành qua đài phát thanh vì Việt cộng đã vi phạm lệnh hưu chiến, tôi vào Bộ Chỉ Huy Biệt Động Quân Trung Ương, cách nhà bố tôi hơn 100 mét, trình diện, ở đây đã giao cho tôi 52 hạ sĩ quan và binh sĩ từ khắp các quân khu về phép, đón năm mới cùng gia đình tại Sài Gòn, Chợ Lớn, và Gia Định. Sĩ Quan chỉ có mình tôi, vừa ra trường, chưa nhận đơn vị mới. Các vị sĩ quan khác thuộc quân số cơ hữu của Bộ Chỉ Huy Trung Ương, giữ các chức vụ Trưởng Khối, Trưởng Phòng, Trưởng Ban. Tôi và 52 anh em này được giao nhiệm vụ đi theo giữ an ninh cho Bộ Chỉ Huy Hành Quân của Trung tá Đào Bá Phước, Liên đoàn trưởng Liên Đoàn 5 Biệt Động Quân, Tư lệnh chiến trường, đang đóng tại trường Phước Đức đường Khổng Tử, Quận 5 Sài Gòn. Tôi chưa "đánh đấm" trận nào, "lính mới toanh", kinh nghiệm chiến trường không có, nay phải "làm sao" với 52 chiến hữu Mũ Nâu, chắc chắn những anh em này "dày dặn" hơn tôi, 2 thượng sĩ, 4 trung sĩ, còn lại 46 người là binh nhì, binh nhất, và vài hạ sĩ. Cấp số Trung Đội không thể nhiều như thế này, đây là số anh em được nghỉ phép về "ăn Tết" với gia đình, phải vào trình diện theo lệnh trên. Tôi xem 52 anh em Mũ Nâu này là đơn vị đầu tiên trong cuộc đời binh nghiệp của tôi, một vị thượng sĩ được cử làm phụ tá cho tôi, Trung Đội quân số dồi dào nên cắt gác 2 vòng để giữ an ninh tuyệt đối cho Bộ Chỉ Huy Hành Quân, chung quanh khu vực đóng Bộ Chỉ Huy đã có Việt cộng xâm nhập, hãng rượu Bình Tây và nhà hàng Soái Kinh Lâm đã bị chúng chiếm tầng lầu cao nhất, từ đó chúng đánh bằng lựu đạn, từ trên cao quăng lựu đạn xuống, B40, B41 thụt cháy xe Jeep chạy trên các con đường trong khu phố, dân chúng bị chúng giữ làm "con tin" nên việc nổ súng rất khó khăn vì phải tránh thiệt hại cho người dân, anh em binh sĩ phải áp dụng chiến thuật đánh "trong thành phố" chiếm từng cao ốc, từng căn nhà. Đục tường từ nhà này qua nhà khác, nhưng chưa đánh bật được chúng ra khỏi các khu xóm chúng đã xâm nhập, đa số anh em binh sĩ bị thương vì miếng lựu đạn. Tôi được lệnh chở thương binh về Tổng Y Viện Cộng Hoà, đoạn đường Đồng Khánh, chúng đã chiếm các cao ốc, từ trên cao chúng đã bắn B40, B41 xuống đường phố, làm cháy một số xe dân sự và quân sự, bây giờ phải làm sao để chở thương binh được an toàn? Tôi họp với các ông thượng sĩ có quá nhiều kinh nghiệm chiến trường, cho một xe Jeep gắn cây Trung Liên 60 đi đầu, cửa sổ cao ốc nào mà mở ra là cứ bắn vào đó, bọn chúng không dám thò đầu để nã B40 xuống đường nữa, cứ như thế tôi đã hoàn thành công tác đưa được hết các thương binh về TYV Cộng Hoà để các bác sĩ cứu chữa cho họ. Đây là một kỷ niệm khó quên trong đời quân ngũ của tôi.

Những dấu chân diệt giặc của TD51 Biệt Động Quân – QLVNCH (tặng Huỳnh Trưởng LÊ THANH TÙNG, K25SQTD–TD51/LĐ6BDQ)

Nhu cầu chiến trường, Liên Đoàn 6BDQ lại được lệnh di chuyển khẩn cấp bằng không vận C-130 đến chiến trường Tây Nguyên, nơi mệnh danh gặp nhau ba miền biên giới Việt–Miên–Lào, với bao trọng trách đầy gian lao và hứa hẹn.



*Bóng người xưa khuất từ lâu
Còn đâu những lúc tuyển đầu quân reo
Giữa đêm đỉnh núi cheo leo
Tiếng quân vang dậy, nhớ chiều giặc tan.*

Mỗi năm cứ đến ngày 19 tháng 6. Lòng người chiến sĩ quặn đau, ngậm ngùi nhớ đến những người trai tráng năm xưa đã từ bỏ kiếp sống thư sinh để băng mình vào sương gió, tiến ra sa trường theo bước chân những bậc đàn anh đi trước bảo vệ non sông, cho chính nghĩa tự do, chiến đấu với quân thù Cộng sản bạo tàn, sát máu... đem sự an lành cho quê hương đất nước mà mọi người dân hằng vời vọi khát khao mong đợi.

Kể từ sau năm 1954, hiệp định Geneve giữa Pháp và Việt Minh Cộng sản đã ký kết. Chính nó đã đánh dấu sự chia cắt và phân minh rõ rệt một miền Bắc trong chế độ Cộng sản độc tài, sát máu, khổ cực đời sống bị đảng trị... không có tự do, bị bóc lột, lừa bịp, ngu dân... Miền Nam trong thể chế tự do tuy rằng sự lãnh đạo còn yếu kém, nhưng nó đã bắt đầu phục hồi và ổn định tình hình chính trị, kinh tế, an ninh... Trong nước Quân đội và chính quyền đã và đang được xây dựng, phát triển qui mô, khiến các cơ sở và cán bộ Cộng sản năm vùng đã gần như bị tiêu diệt hết. Về đối ngoại, chính thể quốc gia Miền Nam đã được hầu hết các nước tự do công nhận và đặt Tòa Lãnh sự, Sứ quán ngoại giao. Trong khi đó Miền Bắc đang ráo riết với chủ trương kế hoạch thôn tính nhuộm đỏ nốt phần đất còn lại, với chủ nghĩa Cộng sản vô thần, vô nhân, vô đạo lý...

Rồi cái mặt trận trá hình được gọi là "Mặt trận giải phóng Miền Nam" ra đời vào năm 1960. Cái nguy danh để Miền Bắc ồ ạt chuyển quân và vũ khí ngày đêm vào Miền Nam trên đường Hồ Chí Minh trong mưu đồ xích hóa, trông lên đầu người dân cái ách "Chủ nghĩa xã hội".

Để đối phó với tình hình hiện tại. Quân đội Mỹ cũng bắt đầu đổ bộ vào năm 1965 và cuộc chiến ngày càng khốc liệt và dai dẳng hơn bao giờ hết.

Nhằm thích ứng với tình thế. Binh chủng Biệt Động Quân được ra đời vào ngày 1 tháng 7 năm 1960 bằng những Đại Đội Biệt Lập. Sau đó các Tiểu Đoàn Biệt Động Quân tiếp tục thành hình và Tiểu Đoàn 51BDQ được thành lập vào năm 1962 tại Vùng IV chiến thuật, hoạt động hữu hiệu tại các vùng Năm Căn, Đầm Dơi, Cái Nước, Chương Thiện, Cà Mau, Kiến Phong, Kiến Tường, Mộc Hóa... để ứng phó với tình thế trong sự gia tăng quân số rầm rộ của Bắc quân.

Những bước chân người chiến sĩ TĐ51BDQ đi đến đâu giặc tan nơi đó tạo nên những chiến công uy danh hiển hách bạt vĩa quân thù.

Năm 1965 những chiến sĩ TĐ51BDQ được lệnh hành quân truy tìm tiêu diệt Bắc quân Cộng sản tại Bắc Bình Định...

Từ năm 1966 đến đầu năm 1968 TĐ51BDQ hoạt động tại vùng Đức Hòa, Đức Huệ, nhằm đón đánh, tiêu diệt Cộng quân từ đất Miên len lút xâm nhập qua lãnh thổ VNCH. Tại đây dưới sự chỉ huy tài ba khéo léo và dũng cảm của Thiếu tá Nguyễn Công Thông, đơn vị đã lập được những chiến công to lớn, vang danh. Đặc biệt trong trận đánh tại Trầm Lạc, Đức Hòa, TĐ51BDQ đã đánh tan 1 Trung Đoàn Cộng quân vừa mới len lút xâm nhập từ đất Miên qua. Tịch thu đạn dược, vũ khí đủ loại trên 1000 khẩu.

(Ghi chú thêm: đánh đến 11 giờ trưa thì Chuẩn úy Lê Thanh Tùng bị trúng một viên AK vào ngực, khi cùng Trung Đội xung phong tiến chiếm mục tiêu, máu phun đầy ngực áo, người y tá đã băng bó vết thương và dìu Chuẩn úy Tùng ra nằm cạnh một chiếc M113, chờ trực thăng bay đến tản thương về TYV Cộng Hoà, khoảng 10 phút sau trực thăng đến đã đưa Chuẩn úy Tùng và 2 binh sĩ bị thương về TYV Cộng Hoà. Bác sĩ Quân Y cho mổ khẩn cấp vì vết thương cách trán thủy có 1cm, máu ra quá nhiều, nếu trúng trán thủy thì Chuẩn úy Tùng đã đền nợ nước, vị BS đã gấp đầu đạn AK đưa cho Chuẩn úy Tùng giữ làm kỷ niệm. Một tuần sau Thiếu tướng NGUYỄN XUÂN THỊNH, Tư lệnh SĐ25BB vào thăm các thương bệnh binh và đã gắn đặc cách thiếu úy cho Chuẩn úy Tùng, các binh sĩ bị thương trong trận Trầm Lạc đều được lên 1 cấp.

Trong quân đội chuyên tai nhau "bạo phát bạo tàn" làm cho Thiếu úy Tùng lúc nào cũng bị "ám ảnh" không biết lúc nào sẽ hy sinh "đền nợ nước", đúng như thế, trong cuộc hành quân đánh qua Campuchia để tiêu diệt các căn cứ hậu cần của Cộng sản Bắc Việt, quân mình tiến như "chẻ tre", Tướng Đỗ Cao Trí quyết định đánh thẳng tới Nam Vang nhưng

người Mỹ không cho phép và Trung tướng Đỗ Cao Trí đã tử nạn khi chiếc trực thăng chở Tướng Trí nổ trên không phận Tỉnh Tây Ninh. Tất cả BCH Hành Quân chết hết, trước khi trực thăng bay lên đã có một người Mỹ gởi một cái cặp cho Ban Cố Vấn Mỹ, đến bây giờ cũng không biết vụ nổ trực thăng của Tướng Trí có kết luận ra sao?

Lúc này Thiếu úy Tùng đã thăng cấp trung úy đang là phụ tá ban 3 hành quân, thì bị trúng pháo 122ly của Cộng quân từ xa bắn đuổi theo, nát chân phải, văng mắt mất cá, trực thăng khẩn cấp đưa các quân nhân bị thương về thẳng TYV Cộng Hoà, một lần nữa các bác sĩ Quân Y thật giỏi đã cố gắng chữa trị và Trung úy Tùng không phải bị cưa chân, thành tật đi "cà nhắc", một năm sau ra Hội Đồng Y Khoa được xếp loại Thương Phế Binh với cấp độ tàn phế 70%. Thế là từ đây "giã từ vũ khí").

Cũng trong một trận đánh khác tại Đức Hòa vào dịp Mậu Thân 68, TĐ51BĐQ lại tiêu diệt gọn một Trung Đoàn Cộng quân. Tịch thu vũ khí đủ loại trên 1000 súng cùng nhiều quân trang quân dụng và giết chết được tên chính uỷ Trung Đoàn. Những chiến công này Tiểu Đoàn 51BĐQ đều được tuyên dương trước Quân Đội và đặc biệt được ân thưởng Biểu Chương màu "Bảo Quốc huân chương". Vũ khí đạn dược, quân trang, quân dụng... tịch thu được trong hai trận, cũng được hai lần triển lãm tại phòng thông tin Đức Hòa, dưới sự chủ tọa của Thiếu tướng Nguyễn Xuân Thịnh, Tư lệnh Sư Đoàn 25 Bộ Binh.

Năm 1968, sau chiến thắng Mậu Thân, TĐ51BĐQ cùng các TĐ34BĐQ và TĐ35BĐQ về Nhà Bè đặt bản doanh BCH Tiền phương và thành lập Liên Đoàn 6BĐQ ra đời từ thuở đó.

Tháng 4/1970 Tiểu Đoàn 51BĐQ tham dự hành quân truy tầm, tiêu diệt, và phá hủy hậu cần Bắc quân trên đất Miên cả thấy 5 lần trên các địa danh như: Krek, Snoul, Soung, Chipou, Damber, Mỏ Vẹt, Lưỡi Câu...

Sau đó TĐ51BĐQ cùng các TĐ34BĐQ, TĐ35BĐQ trở về hoán chuyển với các Đơn vị Nhảy Dù hoạt động tại hành lang Biên giới Việt–Miên từ Vân Đồn, Bồ Túc, Quang Trung tới tận Tổng lê chân. BCH/LĐ6BĐQ đặt bản doanh tại căn cứ Kà–tum điều động, chỉ huy các Tiểu Đoàn trực thuộc. Tại vùng rừng già này, các đơn vị BĐQ đã trưởng thành trong chiến thuật chống và tiêu diệt đặc công Bắc phương vô cùng hữu hiệu. Trong những lần Cộng quân thả đặc công xâm nhập là mỗi lần chúng bị chiến sĩ TĐ51BĐQ tiêu diệt thảm hại. Ngoài ra các chiến sĩ Biệt Động Quân còn thuộc rành phục kích, giăng đặt các bãi mìn cơ động đánh tan, tịch thu vũ khí những đơn vị VC di chuyển từ đất Miên qua các mật khu dọc hành lang biên giới Việt–Miên thuộc tỉnh Tây Ninh.

Mùa hè năm 1972, khi chiến trận khắp nơi ngày càng trở nên khốc liệt. Liên Đoàn 6BĐQ được không vận từ chiến trường Tây Ninh tới chiến trường Trị–Thiên bàn giao vùng trách nhiệm cho đơn vị thuộc Sư Đoàn 25BB, nơi mà các chiến sĩ BĐQ đã đổ biết bao mồ hôi và xương máu suốt bao tháng ngày giữ vững miền tuyến ải đem lại sự an lành cho quê hương đất nước.



Khoảng thượng tuần tháng 4/1972 BCH/LĐ6/BĐQ đặt bản doanh tại BCH/Tiền phương một đơn vị Sư Đoàn 1BB điều động hành quân trực thuộc.

Tiểu Đoàn 51BĐQ hành quân hướng Tây–Bắc Phong Điền, Mỹ Chánh, trên đỉnh Trường Sơn, hứng chịu cái nóng của gió Hạ Lào khắt khe thổi đến rất mặt và cái lạnh thật tê buốt về đêm, lạnh đến thấu xương. Họ ngày đêm đào hầm, khoét đất làm công sự chiến đấu để sẵn sàng giao tranh, tiêu diệt, ngăn bước xâm lăng kẻ thù phương Bắc.

Nhu cầu chiến trường, Liên Đoàn 6BĐQ lại được lệnh di chuyển khẩn cấp bằng không vận C-130 đến chiến trường Tây Nguyên, nơi mệnh danh gặp nhau ba miền biên giới Việt–Miên–Lào, với bao trọng trách đầy gian lao và hứa hẹn với những trận đánh đẫm máu đang chờ trước mặt, để thay thế nhiệm vụ cho Lữ Đoàn II Nhảy Dù, do Đại tá Trần Quốc Lịch LĐT/LĐIIND đang điều động, chỉ huy các trận đánh khốc liệt mà đã bị tổn thất quân số khá nhiều vì áp lực nặng nề với quân số lớn lao của Cộng quân, bằng nhiều Sư Đoàn, như Sư Đoàn 3 Sao Vàng, Sư Đoàn 320 Thép, Sư Đoàn 304, Sư Đoàn 307 cùng các Đơn vị Đặc công, pháo 130ly, 122ly, phòng không và Tăng của Địch quân phối hợp tung ra uy hiếp, chiếm lĩnh các nơi. Từ trên nhìn xuống là các cao điểm chiến thuật chập chùng, uốn khúc quanh co, có cao độ khoảng từ 800 mét đến 900 mét, như Căn cứ 5, Căn cứ 6, Charlie... chạy dài đến đèo Chu Pao. Nhìn về hướng Đông–Bắc là Tân Cảnh, Đông–Nam là thị xã Kontum, một thị trấn nhỏ bé thuộc vùng cực bắc Tây nguyên, một thành phố miền núi rừng như nằm dưới một lòng chảo, nó mang một tính chất huyền ảo, đầy hiểm nguy, và mong manh như làn mây khói tỏa, sương mù u uất... Nằm dọc bên cạnh dòng sông Pô–kơ và đường 14 nối liền từ Pleiku tới Tân Cảnh để đi đến vùng Ben–Hét hoặc rẽ sang A–Sao – A–Lưới nơi mà Cộng quân ngày đêm vận chuyển người và vũ

khí từ miền Bắc vào đây, trong kế hoạch xâm lăng thôn tính miền Nam, trong ý đồ nhuộm đỏ nốt phần đất còn lại.

Khi chiếc phi cơ C-130 xuống thấp để hạ cánh, cái bửng phía đuôi cũng từ từ hạ xuống, cho đến lúc phi cơ chạm bánh chạy dài trên phi đạo, vừa ngừng bánh là anh em BĐQ chúng tôi phóng mạnh, súng cầm tay chạy lao ra hướng bên ngoài bố trí, tránh đạn pháo kích. Ngay khi đó thì lập tức các anh em Đơn vị Nhảy Dù cũng vội vã tiến nhanh lao mình vào phi cơ. Chiếc máy bay lại chạy dài trên phi đạo rồi cất cánh. Nếu chẳng may có chiếc phi cơ nào bị trúng đạn pháo kích không thể sử dụng được nữa, lập tức có những chiếc xe ủi có nhiệm vụ đẩy chiếc phi cơ này sang bên lề phi đạo để các chiếc khác tiếp tục nhiệm vụ. Đạn pháo kích cứ rơi, các chiến sĩ TĐ51BĐQ vẫn gấp rút di hành mà không hề hoảng hốt, giữ vững nhiệm vụ quân hành mà chẳng hề lùi bước hoặc nao núng trước làn đạn pháo kích của địch quân. Sẵn sàng chiến đấu dù phải chấp nhận sự hy sinh bất cứ lúc nào, từ đâu xảy đến. Lực lượng hùng hậu của Cộng quân trải dài, chúng dùng đại pháo 130ly, 122ly trải mưa pháo khắp nơi như Cheo Reo, Dakto, Căn cứ 5, Căn cứ 6, v.v. Riêng Charlie đã bị chúng trải mưa pháo và tràn ngập. Tiểu Đoàn 11 Nhảy Dù đã anh dũng giao tranh. Cố Đại tá Nguyễn Đình Bảo đã vĩnh viễn ở lại chốn này.

Sau trận Bắc quân dùng Đặc công làm thiệt hại tiêu hao lực lượng Quân Đoàn II, BCH/Lữ Đoàn IIND, Một Đơn vị Dù phòng vệ tại Căn cứ 42 nằm dọc trên QL 14. Bây giờ BCH LD6/BĐQ và TĐ51BĐQ đã thay thế gánh vác trách nhiệm tại đây hằng ngày hứng đạn pháo 130ly của giặc.

TĐ51BĐQ cho đặt các bãi mìn cơ động từ xa, những chỗ nghi ngờ bằng mìn claymore. Đầu đạn 155ly, 105ly cũng gắn tự động thành một thế trận. Sau cùng là lớp mìn claymore bám tay được sử dụng trong trường hợp địch tràn ngập biển người.

Chiến sĩ TĐ51BĐQ, ngày đêm đã hoàn tất các giao thông hào, công sự chiến đấu hình chữ Y cho mỗi tổ tam chế, có ống phóng M72, lựu đạn tay... hai quay mặt ra và một bảo vệ phía lưng khi chiến đấu. Tuyệt đối không ngủ trong bunker dù trời mưa gió, hoặc khi giặc pháo kích, giăng concertina khi màn đêm buông phủ tối, việc đi lại liên lạc bằng hệ thống truyền tin khi hữu sự.

Quả như sự dự liệu và tiên đoán, Việt cộng đã dùng chiến thuật đặc công tấn công Tiểu Đoàn 34BĐQ, 35BĐQ, 51BĐQ, và BCH/LĐ6BĐQ trong một đêm tối trời. Nhưng kế hoạch của chúng đã bị bẻ gãy. TĐ35BĐQ đã bị chúng đột nhập vào một góc căn cứ đóng quân, liền bị cô lập, đợi cho đến sáng thì bị thanh toán gọn ghẽ.

Riêng BCH/LĐ6/BĐQ & TĐ51BĐQ. Tại Căn cứ 42 Bắc quân đã thả lực lượng đặc công bò vào bằng ba hướng ba lần khác nhau. Nhưng lần nào chúng cũng bị sa vào bãi mìn mà không thể tiến lên được. Lần sau cùng, sau đợt pháo tới tấp là một hồi kèn thúc quân lanh lảnh, chúng hò hét và xung phong biển người. Nhưng bị đón gậy trước nhất là những bãi mìn vô hình lợi hại, sau bị pháo binh trực xạ dữ dội, và các ổ súng cộng đồng, cá nhân thi

nhau tác xạ. Bắc quân bị thiệt hại bằng nhiều trăm xác giặc rải rác khắp nơi trên trận địa. Bắc quân thảm bại lần này trước sự chiến đấu dũng cảm của anh em Biệt Động Quân TĐ51BDQ.

Tân Cảnh một địa danh hiểm hóc bị áp lực nặng nề bởi quân số đông đảo gấp chục lần hơn, cùng hỏa lực hùng hậu xe tăng, đại pháo, phòng không... Chúng lăm le sau những trận pháo phủ đầu người là sẽ tràn ngập lực lượng cánh nhẹ Tiểu Đoàn 51BDQ bất cứ lúc nào. Các cánh quân thuộc Trung đoàn 40, Trung đoàn 41 thuộc SĐ22BB đã bị vỡ khi giặc dùng chiến thuật biến người có chiến xa từng thiết, uy hiếp tràn ngập. Bây giờ chỉ còn lại Đơn vị duy nhất là BCH/nhẹ TĐ51BDQ. Gồm 2 Đại Đội BDQ tác chiến và 1 Pháo Đội pháo binh Dù tăng phái, lực lượng chiến xa gồm có 5 chiếc M48 loại hạng nặng, có trang bị đại bác không giật 175ly và đại liên 50ly, đại bác 90ly.

Địch quân làm mưa pháo nhiều giờ bằng hỏa lực 130ly, 122ly vào Căn cứ phòng thủ Lam Sơn. Sau đó chúng bắt đầu xung phong. Ta có 5 chiến xa, 5 pháo đài nổi di chuyển hỏa lực bắn trả dữ dội dồn ngã hàng hàng, lớp lớp. Đoàn người Bắc quân, với chiến thuật biến người, dường như bị khựng lại không thể tiến lên được. Sau đó khoảng độ 10 phút địch quân củng cố lực lượng, phối trí hỏa lực vào những chiếc chiến xa từng gây thiệt hại nặng nề cho chúng. Hỏa tiễn SR7 được phóng ra, vụt đi như làn tên lửa, 5 chiếc chiến xa bốc cháy dữ dội. Bị thiệt hại những chiếc chiến xa hỏa lực vô cùng mạnh mẽ, quân số tổn thất mỗi lúc càng gia tăng. Nhưng trong tình thế hiện tại giặc vẫn chưa thực hiện được ý định mong muốn.

Lương thực thật sự đã cạn, đạn dược cũng sắp đến lúc chẳng còn. Tình thế này sớm muộn gì cũng bị giặc tràn ngập không xa nữa! Đêm từng ngày, lo lắng tính toán từng giờ. Đêm nay là đêm thứ bảy. Pháo binh Dù được lệnh Đại úy Côn: Hãy cố trụ xạ cho đến hết đạn rồi hãy phá hủy vũ khí, Antena cứ để nguyên trên nóc hầm chỉ huy (T.O.C.). Mọi người nai nịt gọn gàng sẵn sàng để mở đường máu, khi có lệnh. Tuyệt đối im lặng không được xôn xao.

9 giờ 15 tối pháo đài B52 trải một loạt bom quá gần vị trí Toán quân phía phòng tuyến xa nhất. Cộng quân hỗn loạn, xác chết ngổn ngang dưới ánh hỏa châu. Tiểu Đoàn 51BDQ thiệt hại mất 1 Trung Đội trên 40 người vì bom quá gần.

Loạt bom cuối cùng vừa dứt. Lệnh khai hỏa mở đường máu thoát ra bìa rừng hướng bom cần quét dọn đường, rồi theo hướng Tây-Nam về Kontum. Mười hai cây số đường chim bay trong đói khát đến lịm người... Ngày nghỉ, đêm đi, tránh bị phát giác, giao tranh trong điều kiện thiết thối. Lương thực giờ chỉ còn có cỏ non, lá cây rừng như lá bứa, lá khoai mọi, và nước suối cầm hơi.

Tháng 9 năm 1972, TĐ51BDQ cùng toàn bộ Liên Đoàn 6BDQ bàn giao vùng trách nhiệm cho Liên Đoàn 2BDQ. nhận nhiệm vụ mới. Cũng tại đây LĐ2BDQ đã tái chiếm quận lỵ Tân Cảnh.

Sau những ngày tháng dài giao tranh liên tục, toàn bộ các Tiểu Đoàn trực thuộc BCH/LĐ6BDQ được không vận về Pleiku bổ sung quân số, trang bị hỏa tiễn "Tow" chống chiến xa, và thành lập pháo binh Liên Đoàn 6BDQ. Cuối tháng 11/1972, Tiểu Đoàn 51BDQ và Toàn bộ LĐ6BDQ được không vận vào An Lộc, Bình Long. Tiểu Đoàn 51BDQ phòng thủ Đồi Gió, ngày ngày hứng đạn pháo kích bầy của Việt cộng.

Tháng 12/1972 Thiếu tá Nguyễn Khoa Lộc được bổ nhiệm chức vụ Tiểu đoàn trưởng TĐ51BDQ và Đại úy Đồng Kim Quan Tiểu đoàn phó TĐ51BDQ.

Đầu tháng 3/1973 toàn bộ LĐ6BDQ bàn giao vùng trách nhiệm cho LĐ3BDQ. và Trung Đoàn 8 thuộc SĐ5BB để đi chiến trường Quảng Ngãi, từ Mộ Đức–Đức Phổ tới cửa biển Sa Huỳnh thuộc Vùng I Chiến thuật.

Tiểu Đoàn 51BDQ đã hành quân và giao tranh với lực lượng Cộng quân tại đây, khi chúng chuyển quân từ Tây Nguyên qua ngã Ba Tơ xuống. Qua sự phối hợp với lực lượng chiến xa và không trợ, TĐ51BDQ đã đè bẹp lực lượng Cộng quân qua sự điều động chỉ huy gan dạ, mưu lược, kinh nghiệm chiến trường của cánh quân nhẹ, do Đại úy Đồng Kim Quan TĐP/TĐ51BDQ đã tạo nên những chiến công làm hăng say tinh thần chiến đấu của anh em Biệt Động Quân.

Tháng 5/1973, bàn giao vùng trách nhiệm cho một Trung Đoàn thuộc Sư Đoàn 2BB. Liên Đoàn 6 cùng Tiểu Đoàn 51BDQ được di chuyển tới vùng Đồng Xuân–La Hai thuộc tỉnh Phú Yên, Vùng II chiến thuật. Nơi đây là cái nôi thuở xưa Việt Minh đã lấy quân, tổ chức hội họp, đám cưới tập thể, và tập kết rất nhiều tại đây.

Đồng Xuân, La Hai địa danh dễ nghe, lạ tai... Nơi đây TĐ51BDQ hoạt động tung hoành như chốn không người. Thật xứng danh với câu thơ người xưa:

"Lên đông, đông tĩnh. Xuống Đoài, Đoài yên."

Tháng 8/1973. Liên Đoàn 6BDQ và Tiểu Đoàn 51BDQ được lệnh bàn giao vùng trách nhiệm cho một Đơn vị cấp Trung Đoàn, thuộc Sư Đoàn 23BB trở về Hậu cứ Long Bình Biên Hòa bổ sung quân số.

Tháng 9/1973, LĐ6BDQ và TĐ51BDQ di chuyển bằng hải vận, chiếc HQ503 đã đưa toàn thể Liên Đoàn 6BDQ đến đất Qui Nhơn, Bình Định. Tại đây LĐ6BDQ và TĐ51BDQ với nhiệm vụ hành quân tái chiếm các cao điểm chiến lược, từ đèo Bình Đê giáp với cửa khẩu Sa Huỳnh xuống Tam Quan, Bồng Sơn chạy dài về đèo Phù Cù, đèo Nhông. Tại đây dấu tích chiến tranh đổ vỡ, nơi đã từng giao tranh đẫm máu giữa lực lượng Cộng quân đông đảo với Sư Đoàn 22BB. Nhưng Cộng quân vẫn còn chiếm giữ những cao điểm chiến thuật trọng yếu, mà lực lượng LĐ6BDQ phải đổ bao xương máu chiếm lại.

Tiểu Đoàn 51BDQ đã trải qua biết bao gian lao, khó khăn, và nguy hiểm, cùng hy sinh xương máu của các chiến sĩ mũ nâu, với tài điều quân mưu lược gan dạ phi thường, với những trận đánh vang danh, luôn luôn có mặt tại hàng đầu của Đại úy Đồng Kim Quan TĐP/TĐ51BDQ cùng anh em binh sĩ, với sự chỉ huy tài ba cùng thương mến hết lòng của quân nhân các cấp đối với Thiếu tá Nguyễn Khoa Lộc TĐT/TĐ51BDQ. Tại đây có những cao điểm chiến lược mà Cộng quân mệnh danh là bất khả xâm phạm, vẫn giữ vững từ mùa hè năm 1972, sau khi chiếm cứ được từ các Đơn vị thuộc Sư Đoàn 22BB. Bắc quân đã duy trì trái dài bằng quân số cấp cao và những chốt cấp Đại Đội, Trung Đội, bảo vệ từ xa, bằng mìn bẫy cản trở bước tiến quân, bằng đại pháo 130ly, hỏa tiễn 122ly yểm trợ đêm ngày. Nhưng cuối cùng vẫn bị TĐ51BDQ bất thần chiếm lĩnh, đánh tan trong một đêm tối trời mưa to, gió lớn... Tại đây TĐ51BDQ. Có những người con yêu dấu của đất nước thuộc Khoá 26 VBQGVN như anh Nguyễn Văn Hùng tình nguyện làm Toán trưởng chỉ huy đánh đặc công, đột chiếm cao điểm, đánh tan rã Bắc quân. Nhưng Anh đã phải từ biệt quân đội vì bị thương vỡ mắt trái, anh Hoàng Văn Giai cũng vĩnh biệt chiến trường trở về lòng đất mẹ "Tổ quốc ghi ơn" May mắn chỉ còn sót lại anh Bính bây giờ nghe nói cũng đang định cư tại Hoa Kỳ.



Tại đây qua những chiến công lừng lẫy, vang danh, Đại úy Đồng Kim Quan được vinh thăng đặc cách thiếu tá sau nhiều trận đánh bại quân thù phương Bắc.

Vào khoảng tháng 8 năm 1974 Đại tá Cao Văn Ủy về đảm trách chức vụ Liên Đoàn 7BDQ. Tình hình chiến sự Cao Nguyên trở nên nặng nề bởi áp lực mạnh mẽ gồm nhiều Sư Đoàn Chính Quy của Cộng quân như Sư Đoàn Sao Vàng, Sư Đoàn F10, Trung Đoàn 9 Cộng sản Bắc Việt, Sư Đoàn 968, Sư Đoàn 320, Sư Đoàn 316, Sư Đoàn 304, Sư Đoàn 307...

Liên Đoàn 6BDQ, lực lượng Tổng Trù Bị BDQ đầu tiên được lệnh di chuyển về Pleiku, chiến trường Tây Nguyên, giao vùng trách nhiệm cho Sư Đoàn 22 Bộ Binh. Sau bao ngày gian nan đánh chiếm các cao điểm chiến lược từ đèo Phù Cù, đèo Nhông tới đèo Bình Đê... Chạy xa về gần tới An Lão hoặc dọc theo những cao điểm hiểm hóc, rải theo Duyên Hải của dãy Trường Sơn, mà Cộng quân đã cố sức chiếm giữ... Cũng chính tại đây vị Tướng tư lệnh Sư Đoàn 22 Bộ Binh, Tướng Phan Đình Niệm hết sức trông cậy và tin tưởng vào lực lượng Biệt Động Quân.

Chiến trường Tây Nguyên, lực lượng Liên Đoàn 6BDQ được phối hợp với Thiết giáp giao tranh và làm tổn thất rất nặng nề cho Trung Đoàn 9 Cộng sản Bắc Việt và các đơn vị khác thuộc các Sư Đoàn Cộng quân. Sau đó đã được Sư Đoàn 968 Bắc Việt bổ sung quân số 100%.

Ngày 10/3/1975 sau những trận mưa pháo nhiều giờ đồng hồ. Cộng quân với chiến xa và biên người tấn chiếm tỉnh lỵ Ban Mê Thuột, với lực lượng đông đảo gấp 10–15 lần, địch quân đã làm chủ tình hình. Tuy nhiên chúng ta đã ngăn chặn được bớt sức tiến quân như thác lũ của các lực lượng chiến xa, Pháo Binh, và Bộ Binh Cộng sản với quân số vô cùng đông đảo.

Tiểu Đoàn 51BDQ đã cùng toàn lực lượng Liên Đoàn 6BDQ, gồm các Tiểu Đoàn 34BDQ, 35BDQ, Pháo Binh Liên Đoàn 6BDQ, Liên Đội Quân Y, Truyền Tin Liên Đoàn 6BDQ, lực lượng Hỏa Tiễn TOW/LĐ6BDQ, Trinh Sát cùng toàn thể Bộ Chỉ Huy Liên Đoàn 6BDQ, đã được sẵn sàng trang bị lương khô, hỏa lực đạn được đầy đủ... để nhảy vào ác chiến với lực lượng Cộng quân tại Ban Mê Thuột.

Sau cuộc họp lịch sử khẩn cấp của Tướng Phạm Văn Phú tư lệnh Quân Đoàn II cùng Tướng Không Quân Nguyễn Văn Lượm, Tư lệnh Sư Đoàn II Không quân với Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu, Thủ tướng Trần Thiện Khiêm, còn có sự hiện diện của Đại tá Nguyễn Văn Hãn, Giám Đốc An Ninh Quân Đội Vùng II chiến thuật, Đại tá Lê Trọng Đàm Chỉ huy trưởng Cảnh Sát Quốc Gia Quân Khu II, được diễn ra tại Cam Ranh ngày 14/3/1975.

Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu đã phân tích tình hình đất nước. Ông cho biết số quân viện của Mỹ cho Việt Nam kể từ sau hiệp định Paris, đang từ 2 tỷ Mỹ kim mỗi năm, giờ chỉ còn 1 tỷ cho năm 1974 và 300 triệu đô-la cho năm 1975 mà vẫn chưa được Quốc Hội Mỹ chuẩn phê thông qua. Về lực lượng yểm trợ Không Quân Hoa Kỳ, nhất là pháo đài bay B52, để phá tan sức mạnh đông đảo biên người của Cộng quân thì đã được ký kết bởi Ngoại Trưởng Mỹ là ông Kissinger, không còn được sử dụng yểm trợ nữa. Tình trạng phi cơ của Quân Lực VNCH thiếu nguyên liệu, Pháo Binh thiếu đạn dược, Chiến Xa thiếu cơ phận thay thế, mọi thứ hoàn toàn thiếu thốn trong hiện tại, và vô cùng nguy ngập trong tương lai rất gần.

Và sau đó quyết định mang tất cả chủ lực quân, chiến xa, pháo binh, máy bay của QĐII khỏi Kontum và Pleiku, và cũng có quyết định như vậy cho Tướng Ngô Quang Trưởng ngoài Vùng I, QĐI của Tổng thống Thiệu.

Ngày 14/3/1975 lệnh triệt thoái khỏi Cao Nguyên được chính thức ban hành. Không một tướng lĩnh nào chống đối. Tiếp theo đó là các tướng lĩnh họp, thảo luận về lộ trình rút quân. Quốc lộ 19 và 21 đã bị Cộng quân Bắc Việt cắt và lực lượng của chúng có khoảng từ 4 đến 5 Sư Đoàn chiếm cứ nên không thể sử dụng được nữa.

Sau cùng Tướng Phú xin đề nghị chọn đường liên tỉnh lộ 7 nối liền Pleiku – Phú Bổn – Phú Yên. Đường liên tỉnh lộ 7 đã bỏ trên 10 năm không sử dụng, có nhiều cầu cống bị hư hỏng và mìn bẫy do quân đội đồng minh gài từ trước chưa được gỡ bỏ. Nhưng có được yếu tố bất ngờ.

Tướng Phú thừa ủy nhiệm thăng cấp đặc cách cho Đại tá Phạm Duy Tất Chỉ huy trưởng BĐQ/QK II lên chuẩn tướng để chỉ huy mặt trận dưới đất. Đại tá Tất đã từng ở những Đơn vị tác chiến như Lực lượng Đặc Biệt, Biệt Động Quân.

Tướng Phạm Duy Tất được đề cử chỉ huy tổng quát cuộc rút quân. Các Liên Đoàn BĐQ đi tiên phong và đoạn hậu với những đơn vị Thiết giáp để mở đường, bảo vệ đoàn xe và cuộc rút quân. Riêng Liên Đoàn Công Binh Chiến Đấu sửa chữa những đoạn đường bị đứt đoạn, hoặc cầu cống bị hư hỏng. Các Liên Đoàn BĐQ khác có nhiệm vụ đi sau cùng, để bảo vệ đoàn quân và chiến cụ, đề phòng địch quân theo sau đánh tập hậu.

Con đường Liên tỉnh lộ 7 chôn vùi hàng ngàn xác đồng bào và trẻ thơ vô tội. Chôn vùi danh dự tất cả các tướng đang lãnh đạo đất nước trong những năm sau cùng cuộc chiến.

Sau 9 ngày 9 đêm với 300 cây số đường máu, Liên tỉnh lộ 7 nối liền Pleiku – Phú Bổn – Phú Yên đầy rẫy những rủi ro, bất trắc... Vì kế hoạch không được bảo mật, thiếu cẩn trọng, đổ kỵ bất mãn, vô kỷ luật... Đây là những ngày thật đau buồn nhất trên chiến trường Cao nguyên.

Liên Đoàn 7BĐQ của Đại tá Nguyễn Kim Tây đã "clear" xong Việt cộng, sẽ cùng đi với Thiết Giáp tăng cường bảo vệ đoàn xe.

Liên Đoàn 4BĐQ và Liên Đoàn 25BĐQ giữ tuyến "lửa Thanh An – Pleime" đi sau cùng đoạn hậu và chịu nhiều sự thiệt hại bởi sự giao tranh liên tiếp ngày đêm với các lực lượng Cộng quân thay phiên "xa luân chiến".

Liên Đoàn 7BĐQ được lệnh nhỏ 3 "chốt quyết tử" của Việt cộng, chốt lớn cấp Đại Đội. Những chiến xa M41, M48, và M113 yểm trợ Biệt Động Quân ào ào xung phong chiếm mục tiêu. Không Quân được gọi đến yểm trợ phi pháo tối đa... để giải quyết chiến trường. Nhưng rủi ro xảy đến, bom của Không Quân đã đánh trúng hai chiến xa M41 và Biệt

Động Quân bị một số thương vong. Mặc dù vậy, chốt quyết tử của Việt cộng tại đây đã bị thanh toán nhanh chóng.

Qua báo cáo của Tướng Tất cho biết, quận Phú Túc bị pháo kích rất nặng nề và vòng vây đang bị siết chặt. Liên Đoàn 7BDQ phối hợp với Thiết Giáp đang tiến nhanh đến giải vây và tiêu diệt địch. Khoảng 2 Tiểu Đoàn Cộng quân đã cố ý đóng chốt tại đây là trận đánh đẫm máu của Liên Đoàn 7BDQ.

Liên Đoàn 7BDQ. đánh tan lực lượng Bắc quân. Tịch thu 15 khẩu súng cối 82ly và 81ly, 4 súng phòng không 12.7ly, và rất nhiều vũ khí cá nhân, đạn dược. Thiệt hại là trung bình nhẹ. Tuy nhiên, Liên đoàn trưởng LĐ7BDQ Đại tá Nguyễn Kim Tây cũng đã bị thương, một chiến xa M41 chở hỏa tiễn TOW đã bị bốc cháy.

Liên Đoàn 6BDQ cho lệnh Tiểu Đoàn 51BDQ tiến nhanh để chiếm lĩnh cây cầu Phú Túc quan trọng nội trong đêm nay để Liên Đoàn Công Binh sửa chữa. Liên Đoàn Công Binh đã dồn hết nỗ lực sửa chữa, hy vọng sẽ hoàn tất vào sáng sớm hôm sau để đoàn quân di chuyển. Tuy nhiên Cộng quân từ xa pháo kích vào đoàn quân tiên phong Biệt Động Quân tới tập.

Ngày 18/3 và 19/3/1975 Tiểu Đoàn 51BDQ cùng Liên Đoàn 6BDQ đã giao tranh dữ dội với Cộng quân trong khi Liên Đoàn Công Binh vẫn tiếp tục dùng vi sắt P.S.P. của sân bay Củng Sơn thả xuống sông làm đường cho chiến xa và đoàn xe di chuyển về Sơn Hòa. Lữ Đoàn III Nhảy Dù từ Vùng I chiến thuật đã về tới Nha Trang được di chuyển tới Khánh Dương. Liên Đoàn 6BDQ cũng về đến Nha Trang được tăng cường cho mặt trận Khánh Dương với Lữ Đoàn Dù. Mặt trận Khánh Dương bị áp lực vô cùng nặng nề của địch quân, gồm các Sư Đoàn Cộng sản Bắc Việt như Sư Đoàn F10, Sư Đoàn 320, Sư Đoàn 316, Trung Đoàn 9 Cộng sản Bắc Việt, Sư Đoàn 968, tất cả đã bỏ mặt trận Cao nguyên kéo dọc về Khánh Dương, có ý đồ tiến thẳng tới miền duyên hải đánh chiếm Nha Trang, Nha Trang mất thì Bình Định – Phú Yên sẽ mất theo.

Một trận đánh dò dẫm của một Trung Đoàn thuộc Sư Đoàn F10 chiều qua với Tiểu Đoàn 2/40 Sư Đoàn 22Bộ Binh tại Tây Khánh Dương, đã gây tổn thất nặng nề cho Cộng quân.

Mặt trận Khánh Dương được ghi nhận có rất nhiều chiến xa đủ loại của Cộng sản Bắc Việt xuất hiện. Trong khi đó phía QLVNCH chỉ có loại Thiết vận xa M113 mà không có một chiếc chiến xa M41 hoặc M48 nào!

Ngày 1/4/1975 mặt trận Khánh Dương trở nên vô cùng nguy ngập. Tuy nhiên Lữ Đoàn III Nhảy Dù và Tiểu Đoàn 51BDQ, và Liên Đoàn 6BDQ vẫn còn chiến đấu tận sức quyết liệt với Cộng quân.

Mặt trận Khánh Dương đã bị vỡ sau nhiều ngày đêm giao tranh dữ dội với Bắc quân cố gắng quyết chặn cản bước tiến của đối phương về Miền Nam.

Tiểu Đoàn 51 BDQ tại tuyến đầu do Thiếu tá Đồng Kim Quan TĐP/TĐ51BDQ, đã anh dũng chỉ huy chiến đấu vô cùng oanh liệt, bởi lòng can đảm, dũng trí mưu lược, bởi giàu kinh nghiệm chiến trường, bởi lòng bất khuất can trường đã tiềm tàng trong huyết thống và sự quyết chiến của mọi quân nhân các cấp thuộc TĐ51BDQ, Cộng quân đã bao phen bị giáng những đòn chí tử, và bị đẩy lui... Sau nhiều đợt xung phong như thác lũ.

Tình trạng vẫn giao tranh ngày đêm và liên lạc chặt chẽ nơi tuyến đầu giữa lực lượng Dù và Biệt Động Quân vẫn luôn tốt đẹp.

Đêm 31/3/1975 vì lý do gì? Tình trạng kỹ thuật trở ngại... Tiểu Đoàn 51BDQ, tuyến đầu không liên lạc được với cánh quân Dù.

Trưa 1/4/1975, áp lực của Cộng quân càng nặng nề hơn!!! Trung tá Nguyễn Khoa Lộc TĐT TĐ51BDQ lệnh liên lạc lần cuối với cánh quân Dù và không thấy hoạt động bình thường trên làn sóng siêu tần số.

– "90" lệnh cho các đứa con trong gia đình TĐ51BDQ lập tức rút quân theo thể chân vạc, vừa đánh vừa rút từng đoạn một. Thiếu tá Đồng Kim Quan TĐP/TĐ51BDQ, chỉ huy đánh đoạn hậu cho các đứa con thay phiên nhau rút.

*Ngàn năm bàng bạc mây bay
Oan hồn tử sĩ chốn này vong thân!
Ngày xưa lòng lấy bao lần
Thét oai tung kiếm xuất thần xưa quân
Hận thay phận nước phù vân
Anh đành gửi xác trong lần này thôi!
Chí trai vùng vẫy ngang trời
Thịt xương tan nát gan phổi óc lầy
Làm trai áo trận bọc thây!
Xác thân phiêu bạt từ đây chẳng còn.*

Người hùng của chiến trường Khánh Dương đã bất khuất, kiên trì anh dũng, dang vai gánh vác, đốc thúc chỉ huy các trận đánh đoạn hậu với Cộng quân – "80", tức Thiếu tá Đồng Kim Quan được vinh thăng hầu hết các cấp bậc là nhờ những chiến công lừng lẫy... do sự khéo léo, tài ba mưu lược nơi trận địa, và lòng can đảm thì thật là vô biên.

Giờ đây người Chiến sĩ Mũ Nâu của Tiểu Đoàn 51BDQ, cố Trung tá Đồng Kim Quan đã vinh viễn ở lại đất Khánh Dương bỏ lại vợ trẻ và hai con thơ đại cùng anh em đồng đội.

Anh đã làm đúng trách vụ của người trai đất nước thời ly loạn. Anh không hổ danh với hai câu thơ của anh hùng cổ nhân để lại:

*Mỹ nhân tự cổ như danh tướng
Bất hủ nhân gian kiến bạch đầu.*



BĐQ Thiếu úy Nguyễn Văn Thịnh
KBC 3505



Nguồn: Internet eMail by lý trung tín chuyển

*Đăng ngày thứ Bảy, October 10, 2026
tkd. Khoá 10A-72/SQTĐ/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND, QLVNCH*